

Số: 2264 /KH-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 12 tháng 11 năm 2013

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ

Căn cứ công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ;

Kế hoạch số 5441/KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. **Mục đích:** Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo thiết kế để sử dụng thống nhất trong tỉnh và cả nước, nhằm đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống từ cấp cơ sở tới cấp trung ương.

2. **Yêu cầu:** Các địa phương sử dụng Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo để quản lý cơ sở dữ liệu của địa phương từ năm học 2013-2014.

II. NỘI DUNG

1. Tập huấn sử dụng Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chức điều tra, thu thập xử lý số liệu:

a) Số liệu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và số liệu xoá mù chữ được tính đến thời điểm 01 tháng 9 hàng năm. Riêng đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi một số chỉ tiêu về chất lượng giáo dục được tính đến 30 tháng 5 hàng năm. Số liệu phổ cập giáo dục và xoá mù chữ tính từ năm học 2013-2014.

b) Điều tra đối tượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ từ 0 tuổi đến 60 tuổi được tính đến năm 2013.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện và Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ huyện hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ như sau:

- Thành lập Ban tổ chức hướng dẫn sử dụng phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ cấp huyện gồm một số thành viên trong Ban chỉ đạo và các cán bộ, giáo viên được tập huấn phần mềm do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức;

- Tập huấn sử dụng phần mềm, các phương pháp nhập số liệu phổ cập giáo dục và tập huấn cách điền các thông tin vào phiếu điều tra theo mẫu phiếu mới cho các cán bộ, giáo viên cốt cán ở các xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã);

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo cho các trường Trung học cơ sở, Tiểu học và Mầm non, Mẫu giáo:

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ xã thành lập Ban tổ chức hướng dẫn sử dụng phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ cấp xã gồm các thành viên trong Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ xã và các cán bộ, giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Thành lập các tổ công tác điều tra đến hộ gia đình. Mỗi tổ gồm có các thành viên Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ cấp xã, trưởng ấp/trưởng khu phố hoặc tổ trưởng tổ dân phố/tổ khu phố, giáo viên trường trung học cơ sở, trường tiểu học trên địa bàn. Nếu địa phương thiếu cán bộ, giáo viên đi điều tra thì bổ sung thêm cán bộ, giáo viên ở trường Mầm non, Mẫu giáo.

3. Thời gian tập huấn, điều tra và nhập số liệu vào phần mềm:

- Thời gian tập huấn cấp huyện, xã: trước ngày 17 tháng 11 năm 2013.

- Thời gian điều tra: 02 ngày. Ngày điều tra chính thức: 17 tháng 11 năm 2013. Ngày điều tra dự phòng (nếu có) do Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ cấp huyện, xã qui định. Nếu có điều tra ngày dự phòng, các trường Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non, Mẫu giáo cử các giáo viên không có giờ dạy, trường hợp giáo viên có giờ dạy phải tổ chức dạy bù.

- Thời gian nhập số liệu vào phần mềm: từ ngày 18 đến ngày 27 tháng 11 năm 2013.

- Thời gian báo cáo phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ về Sở Giáo dục và Đào tạo từ ngày 28 đến ngày 29 tháng 11 năm 2013.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện là 266.030.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm ba mươi ngàn đồng).

Nguồn kinh phí: được chi từ nguồn kinh phí khác được phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2013.

(Chi tiết đính kèm phụ lục)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- Các phòng GD&ĐT (để thực hiện);
- Lưu: VT, GDTrH.



KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Văn Chín

KINH PHÍ THỰC HIỆN

**Triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục,
xoá mù chữ**

*(Kèm theo Kế hoạch số: 2264/KH-SGD&ĐT ngày 12 tháng 1 năm 2013
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

1. In ấn phiếu điều tra hộ gia đình (01 phiếu/hộ): Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê (khoản 6 Điều 3)

- 269 đồng/1 phiếu x 370.000 phiếu = 99.530.000 đồng

2. Bồi dưỡng cho người nhập số liệu: Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê (khoản 10 Điều 3); căn cứ Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước (điểm a, khoản 1, Điều 4)

- Tiền bồi dưỡng nhập số liệu (chi theo thực tế số phiếu):

450 đồng/phiếu x 370.000 phiếu = 166.500.000 đồng

3. Công tác phí cho người đi điều tra:

Đơn vị quản lý cán bộ, giáo viên tham gia điều tra phổ cập giáo dục chi trả tiền xe, công tác phí theo quy định hiện hành.

4. Nguồn kinh phí:

- Tổng kinh phí thực hiện là 266.030.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm ba mươi ngàn đồng).

- Kinh phí được chi từ nguồn kinh phí khác được phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2013.
